

Chương V

VIỆC HỌC CỦA CON

QUYỀN CỦA CHA MẸ

Luật lệ hiện hành tại nhiều nước qui định cha mẹ nói chung có một số trách nhiệm và quyền hạn đặc biệt về mặt giáo dục, trong đó cha mẹ được phép can dự vào những quyết định liên quan đến sự thẩm định, tìm chỗ học và chương trình giáo dục của con. Chi tiết thay đổi theo chính quyền địa phương nên sau đây chỉ là những gợi ý tổng quát.

Quyền đồng ý.

Trường học trong vùng cần có sự cho phép của bạn khi muốn thẩm định bất cứ điều gì liên quan đến mặt phát triển, thần kinh, giọng nói và thính giác, tâm lý hay giáo dục. Sau khi có trải nghiệm thì trường cần được bạn đồng ý để soạn và đúc kết chương trình hợp với nhu cầu của con bạn. Đồng ý ở đây có nghĩa bạn hiểu hoàn toàn bất cứ thông tin nào liên hệ đến bất cứ sinh hoạt nào mà nhóm chuyên viên lo cho con bạn thảo luận trong buổi soạn chương trình. Bạn có thể yêu cầu được ký vào chương trình giáo dục như là chứng cứ chấp thuận kế hoạch đề ra, điều quan trọng cũng nên có bản sao của giấy này cho hồ sơ của riêng bạn.

Trách nhiệm tham dự buổi họp

Trước khi con bạn được nhận dịch vụ giáo dục đặc biệt thuộc bất cứ loại nào, trường phải thông báo cho bạn hay về bất cứ buổi họp nào nhằm soạn thảo, duyệt xét hay sửa đổi chương trình giáo dục riêng cho con bạn, tổ chức vào ngày giờ và địa điểm thuận lợi cho tất cả mọi người. Bạn phải nhận được giấy báo sao cho có đủ giờ để cha mẹ hay một trong hai người có thể đến dự. Giấy báo phải ghi rõ mục đích, ngày giờ, địa điểm và tên cùng chức vụ của người tham dự. Nếu không nói được Anh ngữ bạn có thể yêu cầu có thông dịch viên.

Trong buổi họp, theo luật bạn được xem là ngang hàng với những thành viên khác tại đó. Hãy lắng nghe nhân viên của trường nhận xét ra sao về con của bạn, và chia sẻ quan tâm cùng mục tiêu của bạn với họ. Cùng thảo luận với họ nhu cầu cần được giáo dục đặc biệt của con và những dịch vụ khác, quyết định với nhau là dịch vụ

nào của trường thì tốt nhất cho con bạn.

Hãy dùng cơ hội này để làm sáng tỏ các thủ tục, hỏi thành viên tham dự về bất cứ thắc mắc, thuật ngữ hay tên gọi nào mà bạn không hiểu rõ ràng. Con bạn có thể có những lúc tỏ ra khá hơn hay kém hơn kết quả trải nghiệm, hay có thể cho ra điểm thấp khi làm trải nghiệm dùng lời nói, vậy hãy xem chắc là lời đề nghị về giáo dục không chỉ dựa vào kết quả trải nghiệm mà thôi.

Bạn có quyền mang theo một người hỗ trợ (advocate) cùng đến dự buổi họp, đây có thể là thân hữu hay hàng xóm, chuyên viên độc lập thẩm định cho con bạn, nhân viên xã hội hay người thuộc hội cha mẹ có con khuyết tật v.v.

Nếu không thể đến dự.

Khi ấy trường phải tìm cách khác để bạn có thể tham dự như gọi điện thoại nói chuyện riêng hay họp bằng điện thoại. Buổi họp chỉ tiến hành mà không có mặt của bạn khi trường đã tìm cách tiếp xúc với bạn, và có ghi lại ngày giờ gọi điện thoại hay bản sao thư mời. Sau đó bạn sẽ nhận được biên bản cuộc họp để chấp thuận. *Bạn nên cố gắng đi dự những buổi thảo luận này vì nó quan trọng.*

Quyền bất đồng ý

Bạn có quyền thắc mắc đối với bất cứ đề nghị nào liên quan đến việc định bệnh cho con bạn, lượng xét, dịch vụ và chọn trường học. Khi đó bạn và trường sẽ giải quyết việc bất đồng quan điểm mà hy vọng là không cần đến thành phần thứ ba làm trung gian hòa giải.

Có khi cho trẻ thử giải pháp đề nghị một thời gian là cách dung hòa hai quan điểm. Bạn và trường thỏa thuận làm thử một đề nghị rồi lượng xét sự tiến bộ của con bạn sau một thời gian. Bạn có thể nói chuyện với nhân viên của trường hay viết thư bày tỏ mối quan tâm của mình, hay cho biết muốn có một buổi họp khác. Nếu chỉ có một điểm trong chương trình đề nghị là cần giải quyết thì phần còn lại của chương trình vẫn nên được áp dụng trong lúc đôi bên giải quyết điểm ấy.

Nếu bạn và trường không thể giải quyết sự dị biệt hay trường từ chối không mở lại cuộc họp thì theo luật bạn có quyền khiếu nại cho con. Thủ tục tổng quát là bạn đồng ý gặp đại diện của trường và một viên chức vô tư được tiểu bang chỉ định, viên chức này sẽ lắng nghe đôi bên và soạn quyết định độc lập. Trong trường hợp vẫn không hài lòng với quyết định của người hòa giải thì có nơi luật cho phép bạn được mang vấn đề ra tòa. Thủ tục này rất tốn thì giờ và phức tạp tùy theo nơi. Trong lúc chờ đợi thì con bạn vẫn tiếp tục chương trình giáo dục được thỏa thuận, trừ phi bạn và nhóm chuyên viên lo cho con bạn đồng ý cách khác.

Quyền có sự kín đáo

Trường giữ hồ sơ riêng của mỗi học sinh, trong đó có học bạ, hồ sơ sức khỏe, hạnh kiểm v.v. Bạn có quyền được xem hồ sơ, đặt câu hỏi về giấy tờ lưu trữ và chấp thuận cho đưa ra thông tin về con bạn hay không. Luật nói chung đưa ra những qui định sau để bảo vệ sự riêng tư của con bạn:

- Bạn và con khi hội đủ điều kiện có thể xem hồ sơ giáo dục và làm bản sao cho hồ sơ của riêng bạn. Bản sao quan trọng khi con bạn dự vào một chương trình giáo dục khác, hay qua giai đoạn khác. Nhiều trường chỉ giữ hồ sơ một thời gian ngắn sau khi học sinh rời trường.
- Bạn có quyền được nhân viên trường giải thích và diễn dịch hồ sơ.
- Trường cần lưu hồ sơ bao lâu mà còn có nhu cầu rõ ràng muốn duyệt lại chúng.
- Bạn có thể yêu cầu có sửa đổi trong hồ sơ mà bạn thấy là không chính xác, lầm lẫn, hay xâm phạm vào quyền của con bạn. Nếu nhân viên trường từ chối thì họ phải viết thư trả lời để bạn có thể yêu cầu có cuộc họp giải quyết.
- Trường phải lưu lại những thư yêu cầu muốn được xem hồ sơ của học sinh từ những cơ sở giáo dục hay dịch vụ xã hội khác. Hồ sơ của con bạn phải có chứng cứ của những yêu cầu này.

Sự tham dự của cha mẹ được xem là trọng yếu cho việc giáo dục, và luật thay đổi luôn để có ích hơn cho người khiếm tật. Vì vậy bạn nên theo dõi để thông thạo về những thay đổi này, bằng cách tới thăm các hội khuyết tật, hội cha mẹ có con khuyết tật để biết chi tiết. Hãy biết rành về luật để sử dụng quyền hạn của bạn cho mình và cho con.

THẨM ĐỊNH CỦA TRƯỜNG

Cho dù việc định bệnh tự kỷ của con được xác nhận, bạn vẫn cần phải theo một thủ tục lượng xét để xem có hội đủ điều kiện cho con theo học chương trình can thiệp sớm (early intervention program) và giáo dục đặc biệt hay không. Lượng xét là bước đầu tiên dẫn tới việc bảo đảm có giáo dục thích hợp cho con, nó gồm có thu thập thông tin về sự phát triển chung của con bạn, và thẩm định kết quả để trả lời hai câu hỏi sau:

Con bạn có khuyết tật can thiệp vào chuyện học tập hay không ?

Khuyết tật có nặng đến mức cần có trợ lực để con bạn tiến bộ hay không ? Nếu có thì cần dịch vụ nào ?

Lời yêu cầu trước tiên muốn có lượng xét có thể do bạn, bác sĩ của bạn, trường học hay thầy cô của trẻ đưa ra. Mỗi trường hợp đều cần có giấy ưng thuận của bạn trước khi việc thẩm định được thực hiện. Theo luật Hoa Kỳ thì tiểu bang phải thẩm định miễn phí vào lúc ba tuổi trẻ nào bị nghi ngờ là cần giáo dục đặc biệt.

Hãy liên lạc với hiệu trưởng của trường trong vùng hay giám đốc chương trình giáo dục đặc biệt để xin được thẩm định ngay khi bạn thấy lo ngại. Nếu thấy là trường không có phương tiện thì xin hiệu trưởng giới thiệu bạn đến một đại học hay dịch vụ xã hội, y tế nào có thể thẩm định con bạn. Nếu trường không thuận cho con bạn được lượng xét thì yêu cầu có thư giải thích. Giữ bản sao của thư nếu bạn không đồng ý và khiếu nại quyết định này với văn phòng tiểu bang về giáo dục đặc biệt. Nhiều trường không rành về chứng tự kỷ hay quen với việc hòa nhập trẻ như vậy vào hệ thống giáo dục thông thường nên họ từ chối không muốn làm thử, nhưng luật không cho phép làm vậy. Bạn có thể liên lạc với hội tự kỷ, hội cha mẹ có con khuyết tật để xin biện hộ giúp bạn có được dịch vụ cho con.

Thủ tục lượng xét thay đổi tùy theo nơi, nói chung thì một toán chuyên viên có thể gồm nhân viên xã hội, tâm lý gia của trường, chuyên viên điều trị giọng nói và ngôn ngữ, chuyên viên điều trị cơ năng (occupational therapist), chuyên viên giáo dục và thầy cô, cộng với cha mẹ. Đây là nhóm nhiều ngành sẽ thẩm định mức hoạt động của con bạn, nên bạn cần biết trước là sẽ có nhiều trắc nghiệm và nhiều người quan sát trẻ. Luật ghi rằng việc được cho một chỗ học trong chương trình giáo dục đặc biệt phải dựa vào nhiều trắc nghiệm mà không phải chỉ vào một kết quả. Vì thế chuyên viên thẩm định có thể làm một số trắc nghiệm cho cùng một vấn đề hay bạn phải mang con tới trắc nghiệm nhiều lần để có được lượng định chính xác về mức hoạt động của trẻ.

Mỗi chuyên viên sẽ chọn lấy phương tiện để thẩm định, đòi hỏi duy nhất là trắc nghiệm không có tính kỳ thị, được thực hiện bằng ngôn ngữ của bạn và thích hợp với trẻ. Mỗi trường hợp có một nhân viên chính gọi là case manager, họ liên lạc giữa bạn với toán giáo dục. Người này có trách nhiệm điều hợp thông tin mà toán cần để đi tới quyết định có trách nhiệm. Nhân viên này cũng sẽ yêu cầu để có hồ sơ y khoa và báo cáo hay trắc nghiệm của những chuyên gia khác khám nghiệm con bạn.

Nhóm cũng muốn biết về quan sát của bạn. Con của bạn có thể làm được việc trong khung cảnh này mà không chịu làm trong khung cảnh khác, thí dụ như lúc trắc nghiệm, hay vài năng khiếu lạ lùng có thể không bao giờ khám phá ra trong buổi trắc nghiệm đầy thủ tục, nên bạn cần chia sẻ những thay đổi quan trọng này.

Trẻ rất nhỏ và không nói có thể được thẩm định theo bảng phát triển đo mức hoạt động của trẻ so với mức tiêu chuẩn theo tuổi, cũng như dựa vào cách con của bạn sinh hoạt trong nhà. Do đó sự đóng góp của bạn là điều thiết yếu cho thủ tục thẩm định. Trường đôi khi có toán thẩm định riêng để thực hiện trắc nghiệm, hay có khi mượn dịch vụ đặc biệt bên ngoài. Nhân viên chính trong trường hợp của con bạn sẽ xếp đặt để có thẩm định bên ngoài miễn phí cho bạn.

Cho dù ai làm việc thẩm định, bạn vẫn có quyền được xem bằng cấp của họ trước khi họ bắt đầu làm việc với con bạn, đặc biệt bạn muốn biết là họ có kinh nghiệm với chứng tự kỷ hay không. Nếu bạn không hài lòng vì bất cứ lý do gì thì cho trường hay về quan tâm của bạn trước khi việc thẩm định kết thúc. Khi lấy các buổi hẹn thì hãy để ý tới năng lực của con khi trẻ làm việc mặt đối mặt với một người khác. Nếu con chỉ chịu làm việc mỗi lần trong khoảng 10 phút thì xếp đặt để có những lần hẹn ngắn thay vì một buổi hẹn kéo dài nguyên ngày. Bạn là người biết rõ nhất khả năng của con để tạo thuận lợi cho trẻ.

Chính bạn thì có thể sẽ cần rất nhiều kiên nhẫn. Việc trắc nghiệm, thảo luận trình, thu thập dữ kiện trong thủ tục lượng định của trường có thể mất vài tuần hay lâu hơn, và rồi nhân viên chính điều hợp ngày giờ để có cuộc họp cho toàn nhóm thẩm định nhiều ngành. Trong lúc ấy bạn mong rằng việc chờ đợi đáng công, để với kết quả khách quan đáng tin cậy, con bạn tiến gần hơn đến việc có được trợ giúp thích hợp về mặt giáo dục như luật đã ghi.

CAN THIỆP SỚM (Early Intervention) VÀ VƯỜN TRÈ

Gần như mỗi nơi bạn tới hỏi ý kiến đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc can thiệp sớm đối với trẻ tự kỷ, và có lý do rất chính đáng cho việc ấy. Ba năm đầu đời của trẻ tỏ ra trọng yếu cho sự phát triển sau này, các nghiên cứu luôn cho thấy là học sớm thì có lợi cho tất cả các trẻ. Nói riêng về trẻ nhỏ tự kỷ thì việc can thiệp sớm được thực hiện đều đặn cho ra lợi ích đáng kể và lâu dài, dẫn đến tương lai sáng sủa hơn.

Can thiệp sớm là gì ?

Can thiệp sớm là dịch vụ giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật từ lúc mới sinh đến 5 tuổi, hay có nguy cơ bị khuyết tật. Chương trình đặc biệt sớm này nhằm vào trẻ sơ sinh, đang tập đi, để nhằm khi trẻ lớn hơn thì đưa vào vườn trẻ đặc biệt. Vài dịch vụ là điều trị giọng nói cho từng cá nhân hay có sinh hoạt nhóm nhỏ. Quan niệm hiện nay cho rằng nhu cầu của cả gia đình cần được kể tới chứ không riêng gì trẻ khuyết tật, và chương trình xem cha mẹ như là cộng tác viên trong chương trình cho trẻ cùng tiến bộ của trẻ. Một mục tiêu của chương trình là củng cố liên hệ giữa cha mẹ với con bằng cách chỉ dẫn cha mẹ những kỹ năng sau:

Cách cảm thấy thoải mái với con của mình

Cách xếp đặt trong nhà để giảm bớt những hành vi có tính thách thức

Cách tập luyện cho trẻ ở nhà

Cách vui sống với con như là thành viên trong gia đình.

Chương trình can thiệp sớm được thực hiện tại nhà hay ở lớp học, nhưng dù theo bất cứ cách nào có thể bạn muốn một nhân viên của chương trình đến quan sát con bạn tại nhà. Thăm trẻ tại nhà là cách duy nhất họ có thể thấy bạn phải đối phó với việc gì, và giúp bạn soạn một cách thức mà gia đình có thể sinh hoạt và trẻ tự kỷ nảy nở.

Trong lúc nhân viên tới thăm, hãy thảo luận về những vấn đề của con bạn như đi ngủ, toilet hay vấn đề nào khác gây ra căng thẳng. Các hành động thách đố này cùng với những yếu tố như lối sống gia đình, anh chị em khác và thông lệ (routines) hằng ngày đều được xét tới trong chương trình tổng quát của con bạn.

Một khi chương trình được đúc kết với bạn thì nhân viên chỉ định của toán sẽ giúp bạn hòa hợp cách đối phó với hành vi của con và sinh hoạt có tính kích thích vào thông lệ trong nhà. Nhân viên có thể tới thăm vài lần để xem chắc là việc được tiếp tục. Toán có thể có một chuyên viên về trẻ nhỏ là người thông thạo về sự phát triển của trẻ nhỏ, một nhân viên chính (case manager), chuyên viên điều trị giọng nói, chuyên viên trị liệu, tâm lý gia hay nhân viên xã hội.

Chương trình cho con bạn có thể chú trọng vào việc điều trị bằng trò chơi nhằm xen vào tính dửng dưng của trẻ và để củng cố những kỹ năng giao tiếp, có điều trị giọng nói để tăng kỹ năng liên lạc, điều trị cơ năng (occupational therapy) nhằm điều hòa cảm xúc thu thập được, và hỗ trợ cha mẹ. Vài chương trình cho mượn trò chơi, sách vở, dụng cụ thính thị. Cộng thêm với điều trị cá nhân và tại nhà, con bạn cần có sinh hoạt với nhóm nhỏ để thực tập kỹ năng giao tiếp, và đó có thể là nhóm trẻ bình thường. Nghiên cứu gần đây xác nhận là trẻ tự kỷ có được lợi ích đáng kể về mặt tri thức và ngôn ngữ tại vườn trẻ nào có cả trẻ khuyết tật lẫn trẻ bình thường.

Làm sao tôi lượng xét một chương trình can thiệp sớm ?

Chương trình như vậy thay đổi theo tiểu bang nên phẩm chất, khả năng của nhân viên khác nhau. Điều ấy có nghĩa bạn có thể cần kiên trì để tìm cái tốt nhất cho con bạn nếu may mắn có được chọn lựa. Hãy hỏi thăm các cha mẹ khác để được giới thiệu, hay liên lạc với hội về Tự kỷ, tới thăm những chương trình khác nhau và so sánh cách nhân viên tương tác với trẻ cùng cha mẹ. Hỏi tất cả những câu hỏi mà bạn thấy cần để xác định là chương trình có hợp cho con bị tự kỷ của bạn hay không.

- Chủ trương của chương trình là gì ? Có sự quân bằng giữa việc học tập theo hệ thống, phát triển kỹ năng, và sinh hoạt học hỏi về giao tiếp để khơi gợi khả năng liên hệ, tương tác và nhận biết cảm xúc của trẻ tự kỷ hay không ? Nhân viên đối phó ra sao với hành vi có tính thách đố ? Chương trình có đòi hỏi cha mẹ góp phần hay không ?

- Chương trình thích hợp ra sao với nhu cầu của con tôi ? Có nhân viên được huấn luyện để đề nghị việc định bệnh sớm và cách can thiệp, cộng với kỹ thuật

về giọng nói và vận động cảm quan (sensorimotor techniques) ?

- Con tôi được học đều đặn ra sao, chương trình có kéo dài nguyên năm hay không ?
- Có đề nghị gì để đối phó với hành vi của con ? Nhân viên có sẵn lòng điều hợp sinh hoạt của chương trình với chuyên gia riêng điều trị cho con tôi ?
- Con tôi sẽ được dạy những gì ? Liệu chương trình có uyển chuyển đủ để làm con tôi tiến bộ chẳng, vì không có một chương trình riêng nào cho từng trẻ tự kỷ ?
- Chương trình có nhóm thảo luận cho cha mẹ và anh chị em, có chăm sóc thay (respite care) và hỗ trợ nào khác cho gia đình không ?
- Nhân viên giúp cha mẹ làm việc với trẻ ra sao ? Nhân viên có đến nhà không, có huấn luyện cho cha mẹ không ? Cha mẹ được thông báo bằng cách nào về tiến bộ của con ?
- Dịch vụ có phí tổn gì không ?
- Con tôi sẽ tương tác ra sao với trẻ bình thường ? Có cả sinh hoạt cá nhân lẫn sinh hoạt nhóm không ?
- Tỷ lệ thầy cô và nhóm học sinh là bao nhiêu ? Nếu tỷ lệ là hơn 1/3 thì có phải tất cả trẻ đều bị tự kỷ ? Lớp học có nhiều hơn 6 học sinh một lớp không ?
- Có trẻ nào khác giống như con tôi không, hay nó sẽ là trẻ duy nhất không thể học rồi đi lang thang gần hết buổi học? Việc xếp lớp là theo tuổi năm tháng thay vì tuổi phát triển để làm việc giao tiếp được dễ hơn không ?
- Lớp học xếp đặt ra sao ? Sinh hoạt có nhằm để khám phá ra năng khiếu và dựa vào đó phát triển ra ? Thời gian giữa hai sinh hoạt có được thu ngắn tối đa để trẻ không có cơ hội trở lại hành vi có tính cô lập và tự kích thích?
- Tiến bộ được đo lường như thế nào, khách quan và định kỳ đều đặn hay là sao ?
- Lớp có an toàn hay không ? Không có gì làm chia trí khi con tôi có tính khó chú tâm, và có nơi khác để kích thích sự chơi đùa, tìm hiểu ?
- Thầy cô tương tác với học sinh ra sao ?
- Chương trình này có xem con tôi như là một cá nhân riêng rẽ hay không ?

Can thiệp sớm có giá trị ra sao ?

Cho con bạn ghi tên theo học chương trình can thiệp sớm có lợi cho bạn và gia đình, trẻ được điều trị sâu xa, khơi động tính hiếu kỳ và dạy em biết rằng quan tâm đến người khác là chuyện nên có. Cùng lúc ấy bạn có

được hỗ trợ để củng cố lòng tự tin bị lung lay khi sinh con có nhu cầu đặc biệt. Nhân viên chương trình giúp bạn có được liên hệ thân mật, thỏa mãn với con mà bất cứ cha mẹ và trẻ nào cũng có. Khi làm việc chung, nhóm và bạn soạn ra mục tiêu thực tế mang lại thành công cho con bạn, và nói riêng cho chúng tự kỷ thì *điều trị sớm chừng nào tốt chừng đó*. Chương trình có thể bắt đầu ngay cả khi trẻ mới được 6 tháng nếu thấy có triệu chứng tự kỷ.

KHÍCH LỆ CON HỌC HỎI

Có người thoát khỏi chúng tự kỷ nói rằng nếu cha mẹ chịu bỏ thời giờ thì con có thể thành đạt, như trong trường hợp của họ cha mẹ tin tưởng là con có thể tiến bộ còn chính họ thì muốn chúng tỏ là có thể đạt được khá hơn.

Con của bạn có thể cũng muốn chúng tỏ là trẻ cải thiện được nhưng cần sự hỗ trợ liên tục của bạn. Có cha mẹ tưởng lầm là khi con vào trường học là họ có thể rời tay, không cần điều hợp việc chữa trị của con. Tuy bạn có thể không cần phải đưa con tới lui những buổi điều trị một khi trẻ đi học và trường lo mọi việc, bạn vẫn cần theo dõi tiến bộ và tiếp tục việc tập luyện tại nhà đã bắt đầu trong chương trình can thiệp sớm. Nhờ thúc đẩy của bạn, trẻ có được tự tin để tự mình tiến triển như thanh niên nói ở trên. Sau đây là vài đề nghị cho bạn xem xét.

Xếp đặt việc học từng bước một

Một cách để thúc đẩy con là làm cho việc học trở nên dễ hiểu, chọn điều gì hữu ích cho con học như tự mặc quần, rồi chia việc này thành từng bước nhỏ như để quần phẳng, cầm lấy lưng quần bằng cả hai tay, xoắn chân trái vào v.v.

Đưa ra bước đầu tiên với lời chỉ dẫn rõ ràng, dễ theo, làm cho thấy và nói cho biết bạn muốn con làm gì, rồi kêu con làm theo. Để tránh làm trẻ hoang mang, mỗi lần kêu con làm thì dùng chung một câu quen thuộc. Cho con có đủ thì giờ để đáp ứng, nếu con không làm theo thì nhắc hay chỉ dẫn để giúp trẻ bắt đầu, như cầm tay con nắm lấy lưng quần, nhắc chân con xoắn vào ống v.v.

Thường thường sau khi yêu cầu con làm gì thì có lời nhắc nhở, nếu bạn nói đi nói lại cùng một chỉ dẫn mà không có đáp ứng thì con bắt đầu làm ngơ lời yêu cầu ban đầu của bạn. Nhắc lại yêu cầu khi bạn chỉ con làm từng bước một, để trẻ học được ngôn ngữ của điều bạn muốn trẻ làm. Khen con khi làm theo chỉ dẫn của bạn, ngay cả khi bạn phụ con làm điều ấy. Dần dần bớt giúp con bằng cách cầm chân cầm tay cho tới khi trẻ làm lấy mọi việc khi có lời yêu cầu.

Một khi con làm xong bước đầu tiên thì sang bước kế, coi kỹ là trẻ hiểu và làm được từng bước trước khi tiến xa hơn. Thử lại việc học bằng cách kêu con làm lại từ đầu tất cả những bước đã quen, chẳng bao lâu con sẽ tự

mình làm lấy được trọn công việc.

Phương pháp chia việc học tập thành từng bước nhỏ như vậy áp dụng cho hầu hết mọi hoàn cảnh, từ kỹ năng mặc y phục tới huấn luyện làm việc trong cơ xưởng. Có thể bạn dùng cách này hằng ngày mà không ý thức như khi nấu ăn hay rửa xe, nhưng trẻ tự kỷ cần thứ tự như vậy để hiểu và hoàn tất những bước của công việc trong khi bạn làm một cách tự nhiên không suy nghĩ.

Cách khác để dạy những bước liên tục của một việc là đi ngược lại, thí dụ như mặc quần cho con gần xong và kêu trẻ kéo quần cho thẳng thẩn. Khen con khi trẻ làm theo chỉ dẫn, rồi cho quần xuống thấp hơn và nhắc lại lời yêu cầu 'Kéo quần lên'. Khi quần để ngoài hoàn toàn và con biết mặc lấy theo lời yêu cầu của bạn, là trẻ thông thạo kỹ năng này. Bằng cách học từng bước theo lối ngược lại, con bạn thực tập những cử chỉ của việc kéo quần và biết vị trí chốt đúng đắn là gì.

Nguyên tắc học tập.

Việc khuyến khích trẻ trở nên dễ hơn nếu bạn hiểu những yếu tố chi phối khung cảnh học tập dù là chính thức hay không chính thức. Hãy xem xét những nguyên tắc này khi bạn xếp đặt cơ hội nhằm thúc đẩy việc học của con.

Trẻ liên kết các biến cố có vào cùng lúc và cùng nơi, thí dụ trẻ hiểu việc mặc quần rõ hơn nếu nghe và nhắc lại lời chỉ dẫn cùng lúc với hành động mặc quần.

Trẻ học dễ hơn nếu các thông tin ăn khớp với nhau, như các mẫu tự trong một chữ thì dễ nhớ hơn là chữ viết không theo thứ tự nào.

Trẻ có khuynh hướng học cái mà chúng thực hành, thí dụ con bạn có thể cần đóng kịch (role play) nhiều lần chuyện phỏng vấn tìm việc trước khi cảm thấy thoải mái với kỹ năng giao tiếp cần cho tình trạng ấy.

Trẻ nhắc lại cái chúng thấy thỏa mãn và mất hứng thú đối với cái chúng thấy không dễ chịu. Con bạn sẽ muốn làm lại hành động nào vui hay sau đó được khen, ôm hôn, được đồ chơi hay phần thưởng nào khác.

Nuôi dưỡng lòng tự tin của con

Trẻ tự kỷ sau đó trưởng thành sống độc lập nói rằng ai hỗ trợ đã cho họ lòng tự tin để kiên trì. Bất kể mức sinh hoạt của con bạn ra sao, điều quan trọng nhất mà bạn có thể cho con là khả năng tin vào chính mình. Bạn đã tạo nên căn nhà an toàn và cho trẻ kinh nghiệm đa dạng, cho phép con có chọn lựa và trách nhiệm, nay cho con thấy bạn kính trọng và quý chuộng con như là một người.

- Nhớ nói 'Con làm ơn' và 'Cám ơn con' để khuyến khích con nói.

- Thảo luận tật phải tránh một cách kín đáo thay vì nói trước mặt người khác.
- Gõ cửa trước khi vào phòng ngủ của con hay nơi riêng tư khác.
- Đem con vào cuộc nói chuyện.
- Cho con cơ hội đáp ứng mà không cần nhắc hay trả lời thay cho con.
- Nhìn con khi trẻ nói để cho biết là bạn chú ý.
- Nhìn nhận nỗ lực của con dù nhỏ thế mấy.
- Mỗi ngày nói một chuyện tốt đẹp với con.

Niềm tin và lòng kiên trì của bạn khiến con nghĩ về mình khá hơn và với lòng tự tin này, trẻ có được thúc đẩy để học hỏi và trưởng thành.

MẶC QUẦN ÁO

Mặc quần áo là kỹ năng đòi hỏi phương pháp chỉ dẫn kiên trì nhưng thoải mái. Những kỹ năng đi kèm với việc tự mặc quần áo lấy cần nhiều năm tháng mới có được. Mục tiêu đầu tiên trong bất cứ việc chuẩn bị nào cho con mặc quần áo là tập cho em chịu được quần áo, bước kế là để em hợp tác với người lớn khi mặc quần áo, và cuối cùng là bắt đầu tự mặc lấy.

Nhiều trẻ chống lại việc có người khác xen vào chuyện quần áo của em và khi ấy có thể trở nên ương ngạnh. Có trẻ không thích việc mặc hay cởi ra một y phục nào đó, làm cho việc thay quần áo hay giầy trở thành trận chiến.

Để làm giảm bớt căng thẳng, tốt hơn đôi khi nên giảm bớt sự mong mỏi mà để tự nhiên, kiên nhẫn và biết rằng sự kiên trì của bạn sẽ mang lại kết quả.

Phương thức để mặc quần áo chú trọng vào:

1. Giải quyết tính nhạy cảm
2. Khuyến khích con chịu thay đổi
3. Chỉ dẫn việc mặc quần áo

1. Giải quyết tính nhạy cảm

Vài trẻ tự kỷ nhạy cảm cao độ với một số loại tơ sợi khi đụng chạm vào cơ thể em, và do vậy thấy mặc quần áo là chuyện khó khăn. Cô Temple Grandin có chứng tự kỷ, trong sách xuất bản năm 1996 mô tả rằng khi còn nhỏ mặc váy lót, hàng vải đụng vào người giống như da thịt cô bị chà xát giấy nhám, và nói chung thì mỗi lần mặc quần áo mới, phải mất vài ngày cô mới làm quen được với cảm giác của loại hàng này. Chuyện quan trọng là bạn nên nhận biết rằng con có thể không thích cảm giác hay mùi của quần áo, khi ấy ta có thể bắt đầu giải quyết sự không ưa hay tránh né này.

Đề nghị

- Để tăng việc trẻ chịu được quần áo mà ta muốn em mặc, hãy làm giảm từ từ mức nhạy cảm của em đối với những loại hàng khác nhau và có mức nặng nhẹ khác nhau.
- Dùng khăn bông mau lẹ chà xát người em sau khi tắm hay bơi xong.
- Chơi trò đụng chạm thân thể. Dùng nhiều loại hàng khác nhau để chạm vào những phần khác nhau trên cơ thể, như len, khăn bông, satin, nhung, bao tay bưng đồ nóng trong bếp. Dùng các mặt hàng đối chọi, như hàng nhám, sần sùi và hàng trơn, láng.
- Chơi ú tim với những hàng khác nhau, thí dụ như khăn quàng cổ bằng lụa, satin, sarong, khăn trải giường. Trùm tấm hàng lên đầu trẻ, đếm 1..2..3 rồi kéo ra và nói 'Ú òa'.
- Cuộn trẻ lại trong mền hay miếng thảm.
- Làm con rối bằng những loại vật liệu khác nhau, dùng con rối thọc lét và xoa người trẻ.
- Khuyến khích trẻ chơi nhiều trò về giác quan như nặn bột, chơi kem cạo râu, chơi nước, vẽ bằng ngón tay v.v.
- Dùng bột giặt quần áo có mùi dịu.
- Cho chơi trò có mùi, như thêm dầu thơm, nước hoa vào trò nặn bột, nấu ăn, và chỉ những chỗ có mùi khác nhau trong vườn v.v.
- Dùng dầu có mùi thơm nhẹ để xoa hay đắp bóp.

2. Khuyến khích con chấp nhận thay đổi

- Chuẩn bị cho trẻ có thay đổi. Cho em thấy quần áo mà em sắp mặc, hay cho em chọn y phục mà em muốn mặc
- Đặt ra thông lệ. Chọn một thời điểm và nơi chốn trong nhà làm chỗ thường xuyên thay quần áo, thí dụ trong phòng tắm hay trước tủ áo trong phòng ngủ.
- Dùng hình ảnh xếp theo thứ tự, làm vậy giúp con bạn hiểu sắp có chuyện gì và đặt nền tảng cho việc tự mặc quần áo.
- Chơi những trò có thay đổi y phục, như chơi búp bê hay con gấu, giả dạng, bao sách có zip, nút hay móc Velcro v.v
- Nhớ thưởng con bạn khi thay quần áo.

3. Tập cho con mặc lấy quần áo

Trong những thực tập dưới đây, cách tốt nhất để dạy con bạn tự mặc lấy quần áo là người lớn làm mọi bước

ngoại trừ bước chót, con bạn sẽ phải hoàn tất bước chót này.

Khi trẻ học xong bước chót, ta sẽ làm mọi bước ngoại trừ hai bước chót, và trẻ sẽ phải tự mình làm hai bước chót, cứ như thế tiếp tục cho tới khi em có thể làm trọn thứ tự các bước.

Nếu có hình cho thấy các thứ tự là điều rất hay, nó cho con thấy rõ thứ tự mà em phải làm trong việc mặc quần áo.

ÁO

3 tuổi: cởi áo

4,5 tuổi: mặc áo/cài khuy

a/ Cởi áo có khuy cài đằng trước

Bước 1. Cởi áo còn một nửa tay trong áo

Bước 2. Cởi áo còn một tay trong áo

Bước 3. Cởi áo còn một tay này và nửa tay kia trong áo.

Bước 4. Kéo áo khỏi vai

Bước 5. Cởi áo có khuy đã cởi ra.

b/ Mặc áo có khuy cài đằng trước

Bước 1. Mặc áo với một tay đã xoắn xong và tay kia xoắn vào quá cùi chỏ.

Bước 2. Mặc áo với một tay đã xoắn xong và tay kia xoắn vào chưa tới cùi chỏ.

Bước 3. Mặc áo với một tay đã xoắn xong và bàn tay kia vào trong tay áo.

Bước 4. Mặc áo có một tay vào hẳn trong tay áo

Bước 5. Mặc áo mặc áo khi một tay bắt đầu xoắn vào tay áo.

Bước 6. Mặc áo khi được chỉ dẫn cầm lấy một bên áo.

Bước 7. Mặc áo khi áo để gần bên.

c/ Cởi áo T-shirt

Bước 1. Kéo áo T-shirt khỏi đầu.

Bước 2. Kéo áo T-shirt khỏi cổ.

Bước 3. Kéo áo T-shirt khỏi một tay và tay kia còn trong áo.

Bước 4. Kéo áo T-shirt lúc một tay và nửa tay kia đều còn trong áo

Bước 5. Kéo áo T-shirt với cả hai tay còn trong tay áo và T-shirt đã kéo lên tới nách

Bước 6. Kéo áo T-shirt lên

d/ Mặc áo T-shirt

Bước 1. Kéo áo T-shirt xuống lúc đã khởi đầu và hai tay đã xỏ qua tay áo.

Bước 2. Mặc áo T-shirt lúc đã kéo khỏi đầu, một tay đã xỏ xong và tay kia xỏ vào một nửa.

Bước 3. Mặc áo T-shirt lúc đã kéo qua đầu, một tay đã xỏ xong và tay kia bắt đầu cho vào nách áo.

Bước 4. Mặc áo T-shirt lúc đã kéo qua đầu và chỉ có một tay đã xỏ xong.

Bước 5. Mặc áo T-shirt lúc đã kéo qua đầu và một tay bắt đầu cho vào nách áo.

Bước 6. Mặc áo T-shirt lúc đã kéo qua đầu.

Bước 7. Mặc áo T-shirt lúc đặt áo lên qua đầu.

Bước 8. Mặc áo T-shirt lúc đặt áo vào lòng

Bước 9. Mặc áo T-shirt lúc đưa cho trẻ.

Mẹo vặt:

- Bắt đầu tập với áo quá khổ có cổ và tay rộng
- Dùng nhãn hiệu có màu để đánh dấu cho trẻ phân biệt đằng trước và sau áo.

QUẦN:

3 tuổi: cởi quần

4, 5 tuổi: mặc quần/kéo zip

a/ Cởi quần

Bước 1. Cởi quần ra lúc đã cởi xong một chân.

Bước 2. Cởi quần lúc quần kéo xuống tới mắt cá chân.

Bước 3. Cởi quần lúc quần kéo xuống tới đầu gối.

Bước 4. Cởi quần lúc quần kéo xuống tới đùi

Bước 5. Cởi quần lúc kéo xuống tới giữa mông

Bước 6. Cởi quần ra.

b/ Mặc quần.

Bước 1. Kéo quần lên lúc đã kéo tới giữa mông

Bước 2. Kéo quần lên lúc đã kéo lên ngay bên dưới mông.

Bước 3. Kéo quần lên lúc đã tới giữa đùi.

Bước 4. Kéo quần lên lúc đã tới đầu gối

Bước 5. Kéo quần lên khi một chân đã xỏ xong và bắt

đầu chân kia

Bước 6. Kéo quần lên lúc bắt đầu xỏ một chân

Bước 7. Kéo quần lên lúc để quần đúng chỗ ngay trước mặt trẻ.

Bước 8. Kéo quần lên lúc để gần đó.

Mẹo vặt:

- Bắt đầu tập với quần và quần ngắn lớn quá khổ.
- Dùng quần hay quần ngắn có lưng thung
- Dùng nhãn hiệu màu để làm dấu phía trước và phía sau quần.

VỚ:

14 tháng: cởi vớ

4 tuổi: mang vớ vào

a/ Cởi vớ ra

Bước 1. Nắm từ ngón chân kéo vớ ra.

Bước 2. Kéo vớ ra từ giữa bàn chân.

Bước 3. Kéo vớ ra từ ngay dưới gót chân.

Bước 4. Cởi vớ.

b/ Mang vớ vào

Bước 1. Kéo vớ lên ngay bên trên gót chân.

Bước 2. Kéo vớ lên ngay bên dưới gót chân.

Bước 3. Mang vớ vào từ ngón chân

Bước 4. Mang vớ vào khi được trao cho vớ với gót chân đúng chỗ.

Bước 5. Mang vớ vào đúng cách.

Mẹo vặt:

- Bắt đầu với vớ lớn quá khổ.
- Bắt đầu với vớ ống, không có gót chân riêng biệt.
- Sau đó chuyển sang vớ có gót và ngón chân khác màu.

GIÀY:

3 tuổi: cởi giày

4 tuổi: mang giày đúng chân

6 tuổi: cột dây giày\

a/ Cởi giày

Bước 1. Cởi giày khi đã xong một nửa, bằng cách nắm lấy gót chân và kéo giày ra.

Bước 2. Cởi giày khi gót chân đã ra phân nửa.

Bước 3. Cởi giày mà dây giày đã tháo ra.

b/ Mang giày

Bước 1. Đẩy chân vào với gót đã vào một nửa.

Bước 2. Đẩy chân vào giày mà gót còn ở ngoài.

Bước 3. Xỏ chân lúc ngón chân đã vào một nửa.

Bước 4. Xỏ chân lúc ngón chân ở miệng giày.

Bước 5. Xỏ chân vào giày.

Mẹo vặt:

- Ban đầu dùng giày có móc Velcro hay zip.
- Rắc bột phấn thoa mình em bé (talcum powder) bên trong giày, làm xỏ chân dễ hơn.

Tài liệu do cô Debbie Atkins, chuyên viên trị liệu cơ năng (occupational therapist) của hội Autism tại nam Úc soạn.

HỘI NHẬP

Cho dù được nuôi dưỡng trong gia đình đầy thương yêu và hỗ trợ, trẻ tự kỷ vẫn không có đủ kinh nghiệm cần thiết để sống độc lập bên ngoài gia đình, khi chỉ có kinh nghiệm giới hạn về người khác và hoàn cảnh khác. Vì vậy trẻ tự kỷ cần kinh nghiệm về thế giới thực.

Hội nhập là gì ?

Các nhà giáo dục nhìn nhận rằng cách huấn luyện tốt nhất cho đời sống là việc giáo dục trẻ khuyết tật chung lớp với trẻ bình thường. Tên gọi của chương trình có thể thay đổi theo với thời gian, nhưng nguyên tắc giống y như nhau:

1. Dạy trẻ tại trường gần nhà cùng với anh chị em, bạn bè, hàng xóm.
2. Giáo dục trong khung cảnh có cùng phương tiện và

hoạt động như trẻ bình thường.

3. Cho trẻ được học trong khung cảnh bình thường khi nào có thể được, điều này không bảo đảm là trẻ được hội nhập hoàn toàn vào lớp bình thường, hay mỗi trẻ được theo học lớp bình thường ngay từ đầu, nhưng đó là mục tiêu nhắm tới.

Các trường có cách hội nhập khác nhau, con bạn có thể học một phần hay trọn ngày trong lớp bình thường ở vườn trẻ hay trường học, thầy cô của em có thể được một trợ giáo hay chuyên viên điều trị phụ giúp và người này sẽ làm việc với con bạn trong lớp học hay ở phòng khác.

Có trường tổ chức lớp học riêng biệt với thầy cô giáo dạy đặc biệt, ở phòng dành cho trẻ có khuyết tật. Thầy cô này hoặc dạy một nhóm nguyên ngày hoặc dành một phần trong ngày với trẻ trong lớp bình thường, họ giúp trẻ hội nhập và cho đề nghị với thầy cô lớp bình thường. Thầy cô giáo dạy đặc biệt thì tương tự như thầy cô khác nhưng họ lo cho sự phát triển toàn diện của trẻ, ứng dụng kỹ năng giao tiếp, liên lạc và tự lo thân vào chương trình học tập thường lệ.

Ý Kiến

Các trường tại Hoa Kỳ có áp dụng riêng về việc hội nhập trẻ khuyết tật cho dù đây là đòi hỏi theo luật, trường thì chỉ có hội nhập nếu trẻ có ít hành vi bất lợi, trường khác chống lại hội nhập vì một số lý do mà bạn nên chuẩn bị đối đầu.

Cha mẹ trẻ khuyết tật sợ mất dịch vụ đặc biệt cùng thầy cô, và lo lắng không biết trẻ bình thường đối xử với con ra sao.

Nghiên cứu cho thấy trẻ tự kỷ thường có tiến bộ đáng kể về mặt liên lạc và giao tiếp khi được hội nhập ở trường. Bạn cùng lớp làm gương về ngôn ngữ và lời cuốn trẻ vào sinh hoạt có tính kích thích thay cho hành vi lặp đi lặp lại và chống đối xã hội thường thấy nơi trẻ tự kỷ. Trẻ và cha mẹ cũng tạo được liên hệ với trường và cộng đồng địa phương nơi họ sinh sống.

Viên chức giáo dục đặc biệt lo sợ mất chỗ làm của mình nếu có quá nhiều trẻ chuyển sang chương trình của trường địa phương.

Chương trình hội nhập đúng cách cần nhân viên giáo dục đặc biệt để hỗ trợ sinh hoạt bình thường bất kể ở nơi đâu. Hội nhập có lợi về mặt tài chính vì nó loại bỏ chi phí cho hai dịch vụ, và cho phép có một hệ thống giáo dục quý chuộng tất cả học sinh.

Thầy cô lớp hội nhập lo ngại rằng họ không thể đối phó với khuyết tật lạ lùng.

Hãy thúc giục trường hỗ trợ thầy cô của con bạn về mặt giáo dục đặc biệt. Một khi thầy cô phát triển khả năng mới thì họ có thêm tự tin để nhận

ra là hội nhập làm bớt đi nỗi sợ hãi và thiên kiến. Thầy cô học nhìn xuyên qua được nhân hiệu gán cho trẻ như 'khuyết tật, chậm phát triển', và cố vẽ cho việc biết quý chuộng tính cách cá biệt của mỗi trẻ. Ai cũng trở nên khoan hòa hơn khi thầy cô đối xử với tất cả học sinh như chúng đều có quyền như nhau ở trường học.

Cha mẹ của trẻ bình thường quan tâm là học sinh cho hội nhập sẽ chiếm phần lớn thì giờ và sự chú ý của thầy cô.

Trường sử dụng nhiều phương pháp để quân bình nhu cầu trong một lớp hội nhập. Thầy cô có trợ giáo, chỉ định bạn cùng lớp giúp nhau, và được hiệu trưởng ủng hộ khi đối phó với hành vi lạ lùng. Có cha mẹ theo con vào lớp để làm việc hội nhập xảy ra êm thấm. Bạn có thể trưng ra các phương pháp này khi biện luận.

Nghiên cứu cho thấy trẻ bình thường trở nên dễ chấp nhận hơn và có trách nhiệm khi chia sẻ lớp với trẻ khuyết tật, chúng học được rằng trẻ có nhu cầu đặc biệt cũng là người có cảm xúc và khôn khéo hơn chúng tưởng trước đây. Ai trong trường cũng học được rằng tất cả học sinh kể luôn cả trẻ khuyết tật thì trước hết là một người trong nhân loại và sau đó mới có khuyết tật.

Ưu và khuyết điểm đối với con bạn.

Dù trường có thái độ ra sao thì ưu tiên một của bạn là con bạn, trẻ có thể nẩy nổ trong lớp hội nhập cho dù phải chờ đợi nhiều tháng hay cả năm, hoặc trẻ luôn luôn hưởng được lợi ích nhờ giáo dục đặc biệt trên căn bản toàn thời hay bán thời. Lý tưởng thì trường trong vùng của bạn có uyển chuyển đủ để cho ra chương trình thỏa mãn được nhu cầu của con.

Có nhóm vận động để có hội nhập hoàn toàn cho tất cả trẻ, nhưng có thể bạn không đồng ý rằng lớp lớn hay môi trường nhiều kích thích có lợi cho con bạn lúc này. Hãy lượng xét việc thuận hay chống hội nhập bằng cách trả lời những câu hỏi sau:

- Con tôi có lợi gì khi học trong lớp hội nhập ?
- Lớp đề nghị có học trình đa dạng hợp với mức phát triển của tôi và kể tới việc tăng trưởng về sau hay không?
- Con tôi có tiếp tục nhận được chương trình dạy cách đối phó với hành vi bất lợi mà nó cần không ?
- Con tôi có thể có dịch vụ đặc biệt không ? Những dịch vụ này sẽ được điều hợp ra sao với chương trình học của lớp hội nhập ?
- Làm sao tôi tiếp tục can dự vào chương trình của con tôi ?
- Chương trình của con tôi có được xếp đặt cho riêng nó hay là một phần của hệ thống, thí dụ như hội nhập

về mặt thể dục và nghệ thuật mà thôi ?

- Lớp hội nhập có cho cơ hội để tương tác về mặt xã hội với trẻ bình thường hay không ?

- Làm sao con tôi được cho đủ bài vở để làm trong lớp bình thường khiến nó không bỏ chỗ đi lang thang và có cứ chỉ lập đi lập lại.
- Chương trình của con tôi có gồm việc hội nhập vào sinh hoạt thông thường để khiến trẻ thấy nó thực sự là một phần của toàn trường, như hình chụp cả lớp, đi du khảo, và có tủ (locker) gần lớp hội nhập ?
- Con tôi có tiếp tục trong lớp hội nhập đủ lâu để thích ứng và đủ để cho toán thẩm định đề nghị có thay đổi thực tế ?
- Kế hoạch hội nhập có được soạn kỹ lưỡng và áp dụng chu đáo không ? Bao nhiêu trẻ trong lớp bình thường được chuẩn bị cho con tôi ? Con tôi được chuẩn bị ra sao nếu phải đi trường khác hay lớp khác ?
- Hội nhập có xảy ra thường để có ý nghĩa không ?
- Thầy cô và nhân viên hỗ trợ có chuẩn bị cho trẻ tự kỷ không ? Thầy cô sẽ tiếp tục có được hỗ trợ nào một khi con tôi vào lớp học ?
- Thầy cô bình thường có định kiến nào về việc con tôi sẽ thành đạt được gì không ?
- Thầy cô có thực sự quan tâm và sẵn lòng làm việc với con tôi và nhân viên dịch vụ đặc biệt ?
- Thầy cô lớp bình thường có nhấn mạnh sự dị biệt cá nhân của mỗi học sinh không ?

Chọn một chương trình thích hợp cho con bạn có thể là việc khó khăn, hội nhập có nhiều khuyết điểm nhưng cái lợi xem ra nhiều hơn việc cho trẻ học riêng. Hãy quyết định con bạn cần gì vào lúc này nhưng giữ tinh thần cởi mở đối với thay đổi có thể có trong tương lai.

Nếu nghe nói rằng con bạn giỏi nhất trong lớp thì đó là lúc nên đổi lớp cho con. Hãy tích cực can dự vào việc giáo dục của con, và thúc đẩy cho có khung cảnh hội nhập giống như đời sống thực bên ngoài, như có phụ huynh nhấn mạnh 'Thỏa mãn là chết'.

CÁC LOẠI TRƯỜNG

1. Trường cho trẻ tự kỷ

Lợi điểm độc đáo của trường cho trẻ tự kỷ nằm ở chỗ thầy cô có chuyên môn và hiểu biết đặc biệt. Họ được huấn luyện để làm việc với trẻ tự kỷ, và nhờ làm việc hằng ngày với trẻ, có được kinh nghiệm để đối phó với hành vi khó tính, giảm thiểu tật si mê, tật làm theo thời điểm cố định, và tạo môi trường thuận lợi để giảm bớt

vấn đề và giúp phát triển tối đa khả năng của trẻ. Lớp ít học sinh, tỉ lệ giáo viên và học sinh cao là các lợi điểm khác ít thấy trong trường thông thường. Nhiều trường như vậy có thể có liên hệ với những chuyên viên khác như bác sĩ, nhân viên xã hội, bác sĩ nhi khoa, tâm lý gia và họ có thể cho thêm trợ giúp để giải quyết những nhu cầu khác của trẻ hay của gia đình. Nhiều trẻ tự kỷ và ngay cả trẻ có hành vi phá hoại, có cải thiện mau lẹ khi được cho vào học trường dành cho trẻ tự kỷ, nhưng nói chung không có chứng cứ rõ rệt là đa số trẻ tự kỷ được giáo dục tốt đẹp nhất trong trường đặc biệt. Sự việc đương nhiên phải vậy vì trẻ tự kỷ rất khác nhau nên không một lối giáo dục hay hệ thống trường nào có hiệu quả với tất cả các em, cái nhắm tới là lối giáo dục có xếp đặt chặt chẽ để thỏa mãn nhu cầu của từng cá nhân.

Bất lợi của trường cho trẻ tự kỷ là khi tập trung như vậy thì khung cảnh không tạo cơ hội cho sự phát triển liên hệ giao tiếp, nhưng nó không muốn nói là cho trẻ vào trường bình thường thì sẽ có cải thiện. Việc phát triển giao tiếp xã hội tùy thuộc rất nhiều vào hướng dẫn khéo léo của giáo viên, tuy nhiên nếu tất cả học sinh trong trường đều khiếm khuyết về khả năng giao tiếp thì thầy cô dù rất giỏi dang cũng khó mà khuyến khích việc giao tiếp với nhau. Cha mẹ còn lo lắng về việc đặt con học chung với trẻ có thể bị khuyết tật nhiều hơn, vì trẻ tự kỷ như bất cứ trẻ nào khác, có tính thích bắt chước hành vi bất hảo của bạn trong lớp.

Thiếu sót lớn nhất của trường loại này đặc biệt cho trẻ có khả năng là phương tiện giáo dục giới hạn của trường. Trường nhỏ thì phương tiện ít ỏi và học trình thu hẹp, có ít trường tự kỷ có thầy cô giảng dạy những môn vật lý, toán, điện toán như ở trường bình thường, và có rất ít học sinh tự kỷ khi ra trường có được khả năng và hiểu biết của học sinh trung học, ngay cả cho em có trí tuệ bình thường. Những khả năng và hiểu biết này là yếu tố quan trọng cho sự thành công mai sau trong đời nên trường cho học sinh tự kỷ vì vậy không cho học sinh cơ hội thụ đắc chúng, tạo ra hệ quả nghiêm trọng về sau, ít nhất là cho thiếu số trẻ học được.

2. Trường về khiếm tật học hỏi

Đa số trẻ tự kỷ vì vậy không sẽ không hề đạt tới thành đạt cao, khoảng 1/2 số trẻ tự kỷ có khiếm khuyết về khả năng học hỏi, nên giới chức giáo dục cho rằng nên đặt các em vào trường dành cho trẻ có khiếm tật này, thay vì vào trường tự kỷ là trường chuyên biệt và tốn phí hơn. Vấn đề cho dàn xếp này là đa số trẻ có khiếm tật về học hỏi thường có khả năng về giao tiếp xã hội, liên lạc, tình cảm ngang sức với các khả năng khác của em. nên việc giáo dục tương đối dễ dàng, thầy cô chỉ cần uyển chuyển theo mức tri thức của em.

Với trẻ tự kỷ thì khác, mức phát triển các mặt không đồng đều, em có thể cử động bình thường nhưng không nói, và khả năng giao tiếp, tình cảm bị khiếm khuyết sâu đậm và thua sút trẻ không tự kỷ nói ở trên. Trẻ tự kỷ thiếu óc tưởng tượng, bắt chước khả năng trẻ khác nên có sinh hoạt nhóm, chơi đùa chung là chuyện rất khó cho

em. Cách giáo dục đối với em là một thầy một trò, trong khi trẻ khuyết tật khác phát triển được mối liên hệ xã hội và làm việc hợp tác với nhau nên có thể học theo nhóm, làm trẻ tự kỷ bị cô lập. Nhân viên trong trường có thể cũng không được huấn luyện đặc biệt về chứng tự kỷ, nên có thể không cố vấn về phương pháp hiệu quả hay hỗ trợ gia đình.

3. Trường bình thường.

Đối với trẻ tự kỷ mà có khả năng cao, cơ hội sống đời trọn vẹn và độc lập tùy thuộc vào việc các em có được học vấn ở trường bình thường để học lên cao hơn và đi làm. Thế nên không kể vài ngoại lệ, cách duy nhất làm vậy là theo học trường bình thường.

Nghiên cứu nói rằng học sinh dễ dàng chấp nhận bạn học có khuyết tật nhẹ, nên trẻ tự kỷ nhẹ có thể hội nhập dễ dàng. Người ta cũng thấy là ảnh hưởng của bạn đồng lứa cũng cho kết quả rất tốt đẹp về giao tiếp xã hội và việc chơi đùa của trẻ nhỏ bị tự kỷ. Với trẻ lớn hơn thì có tài liệu ghi nhận là việc hội nhập hóa ra khó hơn, em bị bạn học và thầy cô kỳ thị vì một số lý do, chẳng hạn hành vi phá phách làm cho bạn cùng lớp không học được. Hay trong tuổi thiếu niên thì có áp lực làm giống theo bạn bè, trẻ tự kỷ có hành vi không phù hợp với người khác thì dễ bị gạt bỏ ra khỏi nhóm.

Trở ngại thứ ba là cấu trúc của trung học khác với tiểu học và gây ra nhiều vấn đề cho trẻ tự kỷ. Ở tiểu học các em học chung với nhau 6 năm dài nên hiểu nhau, học cùng một thầy cô trọn ngày, lớp học nhỏ nên thầy cô quen thuộc với học trò và cả gia đình các em. Nhân viên thường làm ngư với hành vi khác thường như lớn tiếng trong buổi tập học chung, hay sửa lưng thầy cô trong lớp trước mặt học trò. Bạn bè cũng chấp nhận hành vi lạ đời, và trẻ cũng được quan tâm kỹ hơn để tránh nạn ăn hiếp ở trường.

Trung học thường là trường lớn, trẻ không quen biết ai, lớp và thầy cô thay đổi mỗi ngày, đa số thầy cô không có cơ hội quen biết trẻ tự kỷ, hay hiểu được khuyết tật của em. Học sinh đồng và lứa tuổi khác nhau làm cho khó ngăn ngừa nạn ăn hiếp, kể tiếp sự phát triển không đồng đều các mặt của trẻ tự kỷ làm thầy cô rất hoang mang, như tại sao trẻ rất giỏi về sinh ngữ lại không thể nhớ mang đúng sách vào lớp, hay biết cài khuy áo? Thầy cô có thể không biết rằng đó là khuyết tật mà coi nó như là chống báng, không vâng lời. Việc lớn tiếng sửa lưng thầy cô trong lớp bị xem là đe dọa cho khả năng của thầy cô, hơn là được chấp nhận như ở tiểu học.

Thomas si mê phim Batman. Khi lên trung học, trường được cho biết là nếu sau mỗi bài làm mà em được phép vẽ batman vào tập thì em tỏ ra rất hợp tác, nhưng em thường xuyên bị cấm vẽ, hay bị phạt nếu làm vậy. Vẽ batman là động lực khiến em làm bài, nay bị cấm thì em hóa rầu rĩ và không nghe lời, không chịu làm bài nộp và cuối cùng nghỉ học luôn.

Khó khăn cho thầy cô

Một khó khăn đặc biệt cho nhân viên trong trường bình thường là trẻ tự kỷ có vẻ như thô lỗ, cọc cằn. Em luôn luôn sửa lỗi bạn và thầy cô trong lớp, khi viết sai điều nhỏ nhất trên bảng, khi khuyết điểm hay bất toàn của mình bị nêu ra trước mặt mọi người, hay bị học sinh thẳng thừng từ chối không hợp tác, thì đó là chuyện không dễ cho bất cứ thầy cô nào. Tuy nhiên nếu biết là trẻ làm vậy không phải vì cố tình có ác ý mà vì không hiểu được ảnh hưởng hành vi của mình đối với người khác thì tình trạng hóa ra nhẹ nhàng hơn đôi chút.

Những khó khăn khác có thể xảy ra do khiếm khuyết của trẻ hay do tật si mê, và có một số cách để can thiệp hay giảm thiểu tác động của chúng, và thầy cô cũng cần ý thức việc trẻ có thể bị bắt nạt vì không hiểu được cách giao tiếp bình thường.

Do việc trẻ tùy thuộc vào thứ tự các việc ở trường, các vấn đề lớn có thể xảy ra ngoài giờ học cho trẻ tự kỷ. Giờ chơi được ấn định cho trẻ bình thường có cơ hội giải trí và chơi đùa với bạn, nhưng với trẻ tự kỷ thì giờ chơi có thể là lúc rất căng thẳng thay vì làm em thoải mái. Trẻ nào có hành vi tốt đẹp trong sinh hoạt có trật tự, có chỉ dẫn rõ ràng, thì thường hóa ra vụng về lúc có chơi đùa tự nhiên không luật lệ. Tật si mê trở thành dễ thấy hơn, dễ bị chọc ghẹo hay bắt nạt nhất là khi có giám thị lỏng lẻo lúc ra chơi.

Ví rủi ro này Giles được thầy cô cố ý giữ lại trong lớp vào giờ chơi, vì e ngại là em có thể không được an toàn ngoài sân chơi, Giles không hòa vào được với bạn bè, không biết làm gì trong giờ chơi. Như vậy nếu không thể có giám thị chặt chẽ hơn ở sân chơi, thì tránh vấn đề bằng cách cho phép trẻ không cần ra sân chơi có thể là giải pháp tốt nhất. Clare 14 tuổi học ở trường dành cho trẻ khiếm khuyết nhẹ về trí tuệ. Tuy em theo kịp bài trong lớp nhưng vào giờ chơi em không thể nhập với các bạn khác, và khuynh hướng lắc lư thân hình, vung vẩy tay làm em bị chọc phá, trêu ghẹo. Nỗi lo lắng, sợ hãi giờ chơi khiến cho em không muốn rời nhà đi học, và sau khi có thảo luận giữa nhà trường với cha mẹ Claire, mọi người đồng ý là nên giữ em lại trong lớp lúc ra chơi. Claire chẳng những không tức giận mà sung sướng là có dịp thu dọn lớp học cho gọn ghẽ hơn. Trong trường hợp tương tự, học sinh có thể cho phép vào thư viện, về nhà ăn trưa hay giúp việc tại phòng ăn của trường.

HỌC LIÊN LẠC CÓ TRỢ GIÚP

Kỹ thuật ngày nay có những ứng dụng hữu ích cho người khuyết tật, trong đó có nhiều dụng cụ tỏ ra thuận lợi cho trẻ tự kỷ. Trẻ nào không biết nói hay biết làm dấu hiệu thì kỹ thuật cho ra nhiều vật dụng để liên lạc, tùy theo mức phát triển của con bạn và dụng cụ ấy thích hợp ra sao trong chương trình giáo dục và liên lạc của trẻ hiện thời.

Một số trẻ tự kỷ sử dụng máy điện toán thật tự nhiên như là cách thức liên lạc, chúng có thể dùng bàn đánh chữ để viết nhiều chữ cao hơn khả năng được biết của trẻ. Có loại điện toán gắn thêm máy nói, đọc lên chữ mà trẻ viết. Sự phối hợp giữa thấy và nghe giúp nhiều trẻ học đọc, học nói. Các khuyết tật khác cũng có được ứng dụng kỹ thuật để sử dụng bàn máy chữ điện toán.

Có chuyên viên giáo dục nói rằng học nhờ máy điện toán thì không hữu hiệu, nhưng con bị tự kỷ của bạn có thể hưởng được lợi ích nhờ các phương tiện trợ lực trên. Máy điện toán mở ra một thế giới hoàn toàn mới lạ, cho cơ hội giải trí và học hỏi, máy cũng không có tính cảm hay tỏ ra phát xét. Trẻ dùng máy hoàn toàn nắm quyền kiểm soát vì chúng làm việc độc lập và theo mức độ của mình. Nếu bạn thấy con mê say với điện toán thì giờ chơi với máy có thể dùng làm phần thưởng trong chương trình sửa đổi hành vi.

Một ích lợi bất ngờ xảy ra khi trẻ tự kỷ chơi trò điện toán (games) với trẻ bình thường, khi ấy máy điện toán trở thành cái cầu, cái san bằng dị biệt cho việc học hỏi giao tiếp xã hội, đặc biệt là trong lớp thông thường. Về sau kỹ năng trong điện toán có thể được chuyển thành việc huấn luyện nghề nghiệp, và đây là điều có lợi cho người tự kỷ vì họ ít khi tìm được việc làm nào cần khả năng giao tiếp, bởi họ thiếu sót mặt ấy.

Bạn có thể làm gì để giúp việc liên lạc

Ngoài máy điện toán, bạn có thể có những sinh hoạt khác với con không biết nói nhằm kích thích liên lạc.

- Tự làm lấy một bảng ngữ vựng như dán hình người quen thuộc, đồ chơi, thực phẩm, hay đồ vật mà con bạn biết. Dán thành hàng và viết chữ dưới mỗi hình để con liên kết hình với chữ.
- Nói câu trực tiếp, ngắn gọn. Trẻ tự kỷ thường hiểu theo nghĩa đen nên bạn cần làm cho chỉ dẫn được rõ ràng.
- Ban đầu tập cho con đáp lại trước bằng một chữ theo hình vẽ có dán chữ, rồi từ từ tăng dần lên. Nếu con không thể nói thành chữ thì khuyến khích bằng vật gì con ưa thích và thưởng bất cứ khi nào con chịu nhìn vào mắt của bạn dù chỉ thoáng qua, hay khi chịu nói dù chỉ gần giống như chữ đúng. Làm cho con hiểu hơn bằng cách ra dấu, nhắc, và chạm vào chữ chỉ đồ vật.
- Đưa ra hình và hỏi đó là gì khi con biết chữ của các vật. Bạn cũng có thể cho coi hình hay vật và kêu trẻ tìm vật giống vậy trong phòng. Cách này giúp phát triển khả năng tổng quát hóa ý niệm là điều khó làm cho đa số trẻ tự kỷ.
- Nói chuyện về bất cứ điều gì mà con đã, đang và sẽ làm.
- Thêm vào điều con vừa bày tỏ hay nói, thí dụ con nói 'Suu' thì diễn dịch rằng 'Phải rồi, con muốn uống sữa'.